

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 03 năm 2018 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 34/2017/TLST-KDTM ngày 29/5/2017 về tranh chấp “Hợp đồng tín dụng”;

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại cổ phần A

Trụ sở: 130 đường B, Phường C, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Thành Quang H, sinh năm 1987  
(Theo Quyết định ủy quyền số 010/QĐ-ĐHG ngày 02/2/2018)

Địa chỉ liên hệ: 09 đường E, phường F, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh

- *Bị đơn*: Ông Cao Thanh Đ, sinh năm 1972

Thường trú: 22 đường H, phường I, Quận J, Thành phố Hồ Chí Minh

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Công ty TNHH MTV L

Trụ sở: Tầng 2, 3 tòa nhà K đường L, Phường M, Quận N, Tp Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc T, sinh năm 1973 –  
Chủ tịch Hội đồng thành viên

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Bùi Mai Phương T, sinh năm 1984  
(Theo Giấy ủy quyền số 28/2017/UQ-DAS ngày 08/8/2017)

Địa chỉ liên hệ: Tầng 2, tòa nhà O đường P, Phường Q, Quận R, Tp Hồ Chí Minh.

## 2. Sự thỏa thuận của các đương sự:

2.1. Đình chỉ toàn bộ nội dung yêu cầu phản tố của bị đơn đối với nguyên đơn và yêu cầu độc lập của bị đơn đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan do bị đơn ông Đ đã rút đơn yêu cầu phản tố và yêu cầu độc lập.

### 2.2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số nợ phải trả: Ông Cao Thanh Đ xác nhận còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần A tính đến ngày 27/3/2018 tổng số tiền là 43.175.170.833 đồng theo Hợp đồng vay ngắn hạn số 00601K3323/1 ngày 30/9/2013.

- Về nghĩa vụ trả nợ: Ông Cao Thanh Đ phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A số tiền nợ còn thiếu tạm tính đến ngày 27/3/2018 là 43.175.170.833 đồng, trong đó: nợ gốc là 25.890.000.000 đồng + lãi trong hạn là 2.167.568.333 đồng + lãi quá hạn 15.117.602.500 đồng. Bằng cách trả làm 01 lần trong thời hạn 03 tháng tính từ ngày 27/3/2018, hạn cuối là ngày 30/6/2018. Thi hành tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

Ông Đ còn phải trả tiền lãi phát sinh từ ngày 28/03/2018 cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A theo mức lãi suất nợ quá hạn đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký giữa các bên tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Sau khi ông Đ thanh toán hết nợ thì Ngân hàng Thương mại cổ phần A có trách nhiệm tiến hành làm thủ tục giải chấp các tài sản đã bị phong tỏa và hoàn trả cho ông Định bản chính hồ sơ pháp lý của tài sản gồm có:

Giấy chứng nhận cổ đông số S7035 ngày 09/10/2013 do công ty Cổ Phần X phát hành;

Giấy chứng nhận cổ phần số SDC0600011 ngày 09/10/2013 do Công ty Cổ phần T Sài Gòn phát hành;

Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần số D00064 ngày 16/10/2013 do Công ty Cổ phần Z phát hành;

Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần số 095 ngày 15/12/2013 do Công ty Cổ phần H In và phát hành.

Trong trường hợp ông Cao Thanh Đ không thực hiện nghĩa vụ trả số nợ

nêu trên thì Ngân hàng Thương mại cổ phần A được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mãi các tài sản của ông Đ thu hồi nợ.

### 2.3. Về án phí sơ thẩm:

Công nhận sự thỏa thuận: Ông Cao Thanh Đ chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 75.587.585 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã đóng theo các biên lai thu số AA/2017/0024273 ngày 18/8/2017 và biên lai thu số AA/2017/0024607 ngày 14/11/2017 do Chi cục Thi hành án Quận 7 lập. Như vậy ông Đ còn phải nộp 69.587.585 đồng.

Hoàn lại Ngân hàng Thương mại cổ phần A số tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2017/07897 ngày 29/5/2017 do Chi cục Thi hành án Quận 7 lập là 74.067.015 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- TAND TPHCM;
- VKSND Quận 7; THADS Quận 7;
- Lưu hồ sơ vụ án (TK Dung).

**THẨM PHÁN**

**Đã ký**

**Trần Thị Thủy**